

Số: 384/BC-UBND

Nam Đông, ngày 09 tháng 7 năm 2021

BÁO CÁO

**Tình hình thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội 6 tháng đầu năm,
nhiệm vụ và giải pháp trọng tâm 6 tháng cuối năm 2021**

Phần thứ nhất

TÌNH HÌNH THỰC HIỆN NHIỆM VỤ PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI 6 THÁNG ĐẦU NĂM 2021

Tình hình kinh tế - xã hội 6 tháng đầu năm 2021 trên địa bàn huyện tiếp tục có những chuyển biến tích cực, đời sống nhân dân ổn định, quốc phòng - an ninh và trật tự an toàn xã hội được giữ vững; các chương trình trọng điểm, chương trình công tác của UBND huyện được triển khai cơ bản đúng tiến độ. Tuy nhiên trong 6 tháng qua do ảnh hưởng của dịch Covid-19, hạn hán làm ảnh hưởng rất lớn đến kinh tế xã hội của huyện. Với quyết tâm hoàn thành các mục tiêu và nhiệm vụ mà Nghị quyết HĐND huyện đề ra, nhờ vào sự quyết liệt của cả hệ thống chính trị, sự nỗ lực của các ngành, các cấp, cộng đồng doanh nghiệp và nhân dân huyện Nam Đông, trong 6 tháng đầu năm 2021 kết quả thực hiện các chỉ tiêu kinh tế - xã hội như sau:

*** Chỉ tiêu kinh tế**

- Tổng giá trị sản xuất (theo giá cố định 2010) đạt 40,8% kế hoạch, bằng 105,9% so với cùng kỳ.

Trong đó:

+ Công nghiệp - xây dựng đạt 39,2% kế hoạch năm, bằng 111,5% so với cùng kỳ.

+ Nông - lâm - ngư nghiệp đạt 34,7% kế hoạch năm, bằng 94,4% so với cùng kỳ.

+ Dịch vụ đạt 48,7% kế hoạch năm, bằng 109,6% so với cùng kỳ.

- Tổng giá trị đầu tư toàn xã hội là 198,5 tỷ đồng, đạt 40,42% kế hoạch năm, bằng 108,58% so với cùng kỳ.

- Tổng thu ngân sách trên địa bàn ước đạt 18 tỷ đồng, đạt 64,3% kế hoạch năm, bằng 144,6% so với cùng kỳ.

*** Chỉ tiêu xã hội**

- Tỷ lệ trẻ em dưới 5 tuổi suy dinh dưỡng: 9,7% (Kế hoạch năm 9,7%).

- Tỷ lệ người dân tham gia BHYT là 96,4% (Kế hoạch năm là 92%).

- Tỷ lệ dân số trong độ tuổi lao động tham gia BHXH là: 21,95 (Kế hoạch năm là 22-24%).

- Tỷ lệ lao động qua đào tạo: 45,47% (Kế hoạch năm là 45%).

- Người đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng: 11 người (Kế hoạch năm là 45-50).

- Kiểm tra và công nhận lại 2 trường đạt chuẩn quốc gia (Kế hoạch năm là 5 trường).

*** Chỉ tiêu môi trường**

- Tỷ lệ chất thải rắn sinh hoạt được thu gom, xử lý là 95,5 (Kế hoạch năm là 96%).

- Tỷ lệ dân số sử dụng nước sạch là 62,64% (Kế hoạch năm là 77,6%).

- Tỷ lệ độ che phủ rừng là 83,4% (Kế hoạch năm là 83,4%).

Riêng 04 chỉ tiêu khác (*Thu nhập bình quân đầu người, tỷ lệ phát triển dân số tự nhiên, tỷ lệ hộ nghèo, xây dựng nông thôn mới*) đến cuối năm mới cập nhật và đánh giá.

I. Tình hình thực hiện nhiệm vụ trên các ngành, lĩnh vực

1. Lĩnh vực kinh tế

1.1. Sản xuất nông, lâm nghiệp, thủy sản

Giá trị sản xuất nông, lâm, ngư nghiệp trong 6 tháng đầu năm 2021 là 176,797 tỷ đồng (giá cố định 2010), đạt 34,7% so với kế hoạch năm, bằng 94,4% so với cùng kỳ.

a) Trồng trọt:

- Tổng diện tích cây lương thực đã gieo trồng là 530/905 ha, đạt 58,5% kế hoạch cả năm (trong đó lúa 323/605 ha; Ngô 207/300 ha); năng suất bình quân lúa nước vụ Đông Xuân đạt 56,8 tạ/ha, tăng 0,5 tạ/ha so với cùng kỳ năm trước. Tổng sản lượng lương thực có hạt là 2.684,5/4.400 tấn, đạt 61% kế hoạch cả năm (trong đó lúa 1.835,8 tấn; ngô 848,7 tấn).

- Nhìn chung các loại cây màu gieo trồng vụ Đông Xuân 2020-2021 đều đạt và vượt chỉ tiêu kế hoạch đề ra. Trong đó: Cây sắn 423,5/650 ha, đạt 65,2% so với kế hoạch (sắn công nghiệp 375 ha); Khoai lang 35,1/50 ha, đạt 70,2% so với kế hoạch, năng suất 50,5 tạ/ha; cây lạc 8,9/14 ha, đạt 63,6% so với kế hoạch, năng suất 18,5 tạ/ha; đậu các loại 129/170 ha, đạt 75,9% kế hoạch cả năm; năng suất 6 tạ/ha; rau các loại 197/249 ha, đạt 79,1% kế hoạch cả năm, năng suất 97 tạ/ha; cây ớt 13/16 ha, đạt 81,2% kế hoạch cả năm, năng suất 70 tạ/ha; cây có củ khác 37,8/60 ha, đạt 63% kế hoạch, năng suất bình quân đạt 52 tạ/ha; cây mía 25/25 ha; đạt 100% kế hoạch cả năm; cây thức ăn gia súc 87,5/88 ha, đạt 99,4% kế hoạch. Trong 6 tháng đầu năm, xuất hiện bệnh khảm lá sắn tại Hương Sơn với diện tích 0,2ha/1hộ.

- Kinh tế vườn: UBND huyện đã tổ chức phát động phong trào làm vườn lồng ghép với xây dựng nông thôn mới năm 2021 tại xã Hương Hữu; các xã, các thôn đã tổ chức nhiều cuộc họp để triển khai, chỉ đạo công tác làm vườn. Đến nay có 4.198 hộ hưởng ứng, trong đó có 434 hộ trồng mới, 481 hộ cải tạo, 3.206 hộ chăm sóc.

+ Dự án trồng Cam: Đến nay đã đăng ký được 28,76/45 ha, đạt 63,9% kế hoạch (Trong đó: đã trồng được 0,6 ha; đã chuẩn bị đất 28,16 ha).

+ Dự án trồng Chuối: Đến nay đã đăng ký được 6,05/17 ha, đạt 35,6% kế hoạch, chưa triển khai trồng.

+ Dự án trồng Dừa: Đến nay đã đăng ký được 30/20 ha, đạt 150% kế hoạch (Trong đó: đã trồng được 2,69 ha; đã chuẩn bị đất 27,31 ha).

- Cây cao su: Tổng diện tích cao su hiện có 1.818,16 ha; hầu hết diện tích đã đưa vào khai thác, sản lượng khai thác ước đạt 3.000/9.870 tấn mủ đông, đạt 30,4% kế hoạch cả năm.

b) *Chăn nuôi và thú y*: Tổng đàn bò đã nuôi đến nay là 2.700 con (số có mặt là 2.249 con, số đã xuất chuồng là 451 con), giảm 50 con so với cùng kỳ năm trước, trong đó bò lai là 2.100 con; tổng đàn trâu hiện có 1.750 con. Tổng đàn lợn đã nuôi đến nay là 11.500 con (trong đó: số có mặt là 7.300 con, đã xuất chuồng là 4.200 con), đàn lợn nái hiện có 980 con (tăng 170 con). Tổng đàn gia cầm đã nuôi đến nay là 190.000 con, tăng 25.000 con so với cùng kỳ, trong đó đàn gà là 165.000 con, chiếm 86,8 % so với tổng đàn gia cầm.

Trong 6 tháng đầu năm đã tiêm phòng Vaccine tụ huyết trùng trâu bò là 2.430/3.000 liều, đạt 81%; Vaccine tam liên lợn là 2.450/2.600 liều, đạt 94,2%; Vaccine đại chó là 1.660/1.850 liều, đạt 90%; Vaccine viêm da nổi cục trâu, bò là 3.234/3.234 liều, đạt 100%. Trên địa bàn huyện xảy ra bệnh lở mồm long móng tại thôn A2, xã Hương Sơn, tổng số gia súc bị mắc bệnh là 31 con/12 hộ; đến nay bệnh đã được không chế và điều trị dứt điểm, không lây lan trên diện rộng; bệnh viêm da nổi cục xuất hiện tại thôn 8, xã Hương Xuân (số bò mắc bệnh là 01 con/01 hộ) và thôn Dổi xã Thượng Lộ (số bò mắc bệnh là 7 con/5 hộ).

c) *Thủy sản*: Diện tích đã thả nuôi cá nước ngọt 65/65 ha, đạt 100% kế hoạch; đối tượng nuôi chủ yếu vẫn là cá trắm cỏ, chép và cá rô phi đơn tính; sản lượng khai thác và đánh bắt ước đạt 103/255 tấn (đánh bắt 28 tấn, nuôi trồng 75 tấn), đạt 40,4% kế hoạch.

d) *Lâm nghiệp*: Từ đầu năm đến nay đã khai thác và trồng lại được 750 ha rừng; sản lượng gỗ khai thác đạt 60.000 tấn gỗ nguyên liệu, đạt 40% kế hoạch cả năm. Công tác quản lý cây giống được chú trọng, phần lớn các vườn ươm hộ gia đình đều sử dụng nguồn giống có nguồn gốc rõ ràng, đảm bảo tiêu chuẩn cây giống. Đề án làm giàu rừng và phát triển lâm sản ngoài gỗ đến nay đã đăng ký được 120/100 ha, đạt 120% kế hoạch cả năm; đang chuẩn bị giống để trồng trong thời gian tới.

Đã Triển khai thực hiện tốt công tác phòng cháy chữa cháy rừng; tuy nhiên vẫn còn để xảy ra 01 vụ cháy rừng trồng với diện tích 4,276 ha ở xã Hương Phú đang được điều tra để xử lý. Từ đầu năm đến nay xảy ra 18 vụ vi phạm pháp luật Lâm nghiệp, trong đó có 3 vụ phá rừng trái phép với diện tích 0,24 ha tại các xã Hương Phú, Thượng Quảng và Hương Hữu; đã xử phạt vi phạm hành chính 03 vụ với tổng số tiền phạt là 10,75 triệu đồng, tịch thu 7,087m³ gỗ xẻ.

1.2. Công nghiệp – tiểu thủ công nghiệp, xây dựng, quy hoạch và khoa học công nghệ

a) *Công nghiệp – tiểu thủ công nghiệp*: Giá trị sản xuất Công nghiệp - TTCN trong 6 tháng đầu năm ước đạt 111,245 tỷ đồng (giá cố định năm 2010), đạt 37,8% kế hoạch năm, bằng 115,9% so với cùng kỳ. Tình hình sản xuất, chế biến kinh doanh các doanh nghiệp, cơ sở nhìn chung hoạt động ổn định. Ước sản lượng một số sản phẩm chủ lực trong 6 tháng đầu năm: May công nghiệp 96.000 sản phẩm; khẩu trang y tế 3,0 triệu sản phẩm; chế biến dăm gỗ 45.000 tấn; cửa xẻ gỗ

palet rừng trồng 2.500m³; chế biến mủ cao su 350 tấn. Sản xuất vật liệu xây dựng và các ngành nghề nông thôn duy trì ổn định. Đã triển khai Đề án phát triển Công nghiệp - TTCN giai đoạn 2021-2025 và triển khai nhiệm vụ năm 2021; tổ chức khảo sát, lập kế hoạch danh mục đề án khuyến công năm 2021; đã tổ chức triển khai các quy định, giải pháp của Trung ương, tỉnh về công tác phòng, chống dịch Covid -19 tại các doanh nghiệp, cơ sở sản xuất công nghiệp trên địa bàn. Hỗ trợ, hướng dẫn các doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân thủ tục xin đầu tư các dự án trên địa bàn; trong 6 tháng đầu năm được UBND tỉnh chấp thuận chủ trương đầu tư 2 dự án (*Cửa hàng Xăng dầu trên tuyến tỉnh lộ 14B; Nhà máy sản xuất các loại dây bện và lưới*); Dự án xây dựng xưởng sơ chế gỗ của Hợp tác xã lâm nghiệp bền vững Thượng Nhật hiện nay đang triển khai xây dựng để sớm đưa vào hoạt động.

b) Đầu tư – xây dựng: Đã huy động và lồng ghép tốt các nguồn lực đầu tư; tập trung đầu tư kết cấu hạ tầng thị trấn Khe Tre, gắn với việc chỉnh trang đô thị và xây dựng nông thôn mới. Quản lý tốt công tác đầu tư xây dựng, nhất là trong lĩnh vực cấp giấy phép xây dựng, quản lý quy hoạch. Tăng cường công tác kiểm tra giám sát chất lượng, đẩy nhanh tiến độ thi công các công trình, đôn đốc công tác nghiệm thu, giải ngân, quyết toán đúng quy định.

- Công tác đầu thầu qua mạng được thực hiện theo đúng quy định, trong 6 tháng đầu năm đã triển khai đấu thầu 6 gói thầu thuộc ngân sách cấp huyện quản lý với tổng giá trị gói thầu là 13.726 triệu đồng, qua đấu thầu giảm giá trị 808 triệu đồng, tương đương 5,9%. Tình hình giải ngân vốn đầu tư các công trình chuyển tiếp được bố trí kế hoạch vốn trong năm 2021 đạt 79% kế hoạch và các công trình khởi công năm 2021 đạt 40% kế hoạch.

- Công tác xúc tiến, kêu gọi dự án đầu tư trên địa bàn: Đang phối hợp với Công ty cổ phần đầu tư Hà An Phú Lộc triển khai dự án nhà máy chế biến đá ốp lát gabro; Dự án Nhà máy sản xuất các loại dây bện và lưới của Công ty TNHH HOSHI TQC ngành nghề chủ yếu là sản xuất, gia công các loại dây bện và lưới phục vụ xuất khẩu và thị trường trong nước tại cụm Công nghiệp Hương Hòa. Dự án Cửa hàng Xăng dầu trên tuyến tỉnh lộ 14B đang thực hiện các thủ tục thuê đất để triển khai xây dựng; Dự án Nhà máy sản xuất viên nén năng lượng với công suất 60.000 tấn/năm của Công ty TNHH Vạn Phú Sơn đang trong quá trình nghiên cứu, triển khai các thủ tục chấp thuận chủ trương đầu tư. Bên cạnh đó, Dự án Khu du lịch sinh thái nghỉ dưỡng thiên nhiên Thác Trượt của Công ty TNHH MTV Đồng Tiến Phương đang điều chỉnh quy hoạch sử dụng đất và hoàn thiện các thủ tục để triển khai dự án; Dự án phát triển vùng trồng cam và trồng cây dược liệu giá trị cao đang xin phép UBND tỉnh để giảm quy mô diện tích thực hiện.

c) Quy hoạch: Đến nay, đã hoàn chỉnh quy hoạch chi tiết Cụm công nghiệp Hương Phú, đang tổ chức thẩm định và phê duyệt trong tháng 6/2021. Đang triển khai nghiên cứu để điều chỉnh một số điểm cục bộ quy hoạch chung thị trấn Khe Tre; triển khai các bước tiếp theo để lập quy hoạch xây dựng vùng huyện đến năm 2030 tầm nhìn đến năm 2050; lập quy hoạch xây dựng nông thôn mới các xã.

d) Khoa học công nghệ: Đã triển khai nhiệm vụ phát triển khoa học và công nghệ năm 2021, Đề án Cô đô Khởi nghiệp năm 2021 nhằm hỗ trợ ý tưởng, dự án khởi nghiệp doanh nghiệp khởi nghiệp trên địa bàn huyện nhằm phát triển, thương mại hóa sản phẩm. Đến nay có 01 nhiệm vụ khoa học công nghệ cấp cơ sở được đề xuất. Tiếp tục triển khai các nhiệm vụ dự án “Tạo lập, bảo hộ và quảng bá nhãn

hiệu Nam Đông cho các mặt hàng nông đặc sản và nông sản chế biến trên địa bàn huyện Nam Đông năm 2021”. Tổ chức hướng dẫn các doanh nghiệp, cơ sở sản xuất đăng ký tham gia ngày hội TechFest năm 2021; tổ chức cuộc thi sáng tạo thanh thiếu niên nhi đồng huyện Nam Đông năm 2021.

1.3. Dịch vụ: Giá trị sản xuất dịch vụ trong 6 tháng đầu năm là 252,69 tỷ đồng (giá cố định năm 2010), đạt 48,7% kế hoạch năm, bằng 109,6% so với cùng kỳ. Trong 6 tháng đầu năm Khu du lịch sinh thái Thác Mơ đã đón khoảng 1.019 lượt khách, doanh thu 322 triệu đồng; các cơ sở lưu trú trên địa bàn đón 702 lượt khách, doanh thu đạt 92 triệu đồng. Do ảnh hưởng của dịch bệnh, các hoạt động dịch vụ và du lịch bị trì trệ.

1.4. Tài nguyên - môi trường, giải phóng mặt bằng

a) Tài nguyên – môi trường:

Thực hiện tốt công tác quản lý đất đai, quản lý quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất; ước đến hết tháng 6, tỷ lệ cấp giấy CNQSD đất lần đầu đạt 98,03%, tỷ lệ cấp đổi đạt 65,8%; cho phép chuyển mục đích sử dụng đất từ đất nông nghiệp sang đất ở 3.618m².

Thường xuyên tổ chức kiểm tra, tuần tra, ngăn chặn các hoạt động khai thác khoáng sản trái phép như hoạt động của mỏ đá Thượng Long, khai thác vàng tại Thượng Quảng ...nên tình hình hoạt động khoáng sản trên địa bàn cơ bản ổn định, không hình thành các điểm nóng về khai thác trái phép.

Triển khai thực hiện Đề án thu gom, xử lý chất thải rắn năm 2021, đã tổ chức rà soát, bố trí 6 điểm thu gom mới chất thải rắn sinh hoạt, phân bổ 61 thùng rác mới; rà soát 38 điểm thu gom chất thải nguy hại. Tổng khối lượng rác được vận chuyển trong 6 tháng ước đạt là 2.344 tấn; tỷ lệ thu gom toàn huyện đạt 95,5%. Triển khai mạnh mẽ các hoạt động Ngày Chủ nhật xanh cùng với “Cuộc vận động toàn dân xây dựng Thừa Thiên Huế sáng – xanh – sạch, không rác thải” và Đề án mai vàng trước ngõ trên địa bàn.

b) Giải phóng mặt bằng: Tăng cường công tác thẩm định điều kiện bồi thường về đất và phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư thực hiện các công trình/dự án với tổng diện tích đã thu hồi đất để thực hiện giải phóng mặt bằng 6 tháng đầu năm là 6,75 ha/03 công trình.

1.5. Tài chính – tín dụng

a) Tài chính: Tổ chức thực hiện có hiệu quả các giải pháp thu ngân sách, đồng thời quản lý chặt chẽ các khoản chi; tăng cường công tác thanh, kiểm tra, nhằm phát hiện, truy thu số thuế kê khai chưa đúng, xuất toán nộp ngân sách các khoản chi không hợp lệ; ngăn ngừa, chấn chỉnh quản lý thu chi trên địa bàn.

- Thu ngân sách nhà nước 6 tháng đầu trên địa bàn ước đạt 18.000 triệu đồng (đạt 104,5% so với NQ HĐND tỉnh giao; đạt 64,3% so với NQ HĐND huyện giao), bằng 144,6% so với cùng kỳ năm trước.

- Chi ngân sách 6 tháng đầu năm ước đạt 119,14 tỷ đồng, đạt 38,02% dự toán giao trong năm. Chi ngân sách đảm bảo theo dự toán, đúng nguyên tắc, chế độ, giải quyết kịp thời các nhu cầu chi.

b) Tín dụng - Ngân hàng: Hoạt động của các ngân hàng ổn định, đáp ứng nhu cầu vay vốn của nhân dân và doanh nghiệp trên địa bàn. Ước đến 30/6, tổng

đư nợ vay là 572 tỷ đồng, tăng 80 tỷ đồng so với cùng kỳ, trong đó: Ngân hàng Nông nghiệp và PTNT dư nợ 290 tỷ đồng, Ngân hàng Chính sách xã hội dư nợ 215 tỷ đồng, Ngân hàng Bưu điện Liên Việt dư nợ 67 tỷ đồng. Tiền gửi tiết kiệm dân cư là 320,4 tỷ đồng (trong đó: Ngân hàng Nông nghiệp và PTNT là 229 tỷ đồng, Ngân hàng Chính sách xã hội là 23,4 tỷ đồng, Ngân hàng Bưu điện Liên Việt là 68 tỷ đồng), giảm 11,6 tỷ đồng so với cùng kỳ năm trước.

1.6. Phát triển kinh tế tập thể: Việc phát triển kinh tế tập thể được thường xuyên quan tâm. Trong 6 tháng đầu năm đã thành lập mới một hợp tác xã (HTX) ở xã Hương Lộc (*Hợp tác xã Nông nghiệp Nam Đông*), tổng số HTX đang hoạt động trên địa bàn huyện là 11 HTX. Đến nay, quy mô hoạt động của các HTX trên địa bàn tương đối nhỏ, một số HTX hoạt động hiệu quả là: HTX nông nghiệp Hương Giang hoạt động ổn định, có doanh thu, lợi nhuận nhưng chưa cao; HTX cao su Nam Đông duy trì hoạt động ổn định trong lĩnh vực thu mua mủ cao su; HTX Hương Phú phát triển khá mạnh, đóng góp vào thu ngân sách khá cao, các lĩnh vực chủ yếu là thu mua gỗ rừng trồng để sản xuất gỗ pallet; HTX lâm nghiệp bền vững Thượng Nhật đang hoạt động hiệu quả, hiện đang xây dựng cơ sở chế biến với quy mô tương đối khá tại Cụm công nghiệp Hương Hòa. Huyện đã quan tâm hỗ trợ kinh phí thực hiện các chính sách ưu đãi cho các HTX trên địa bàn, cụ thể nhằm nâng cao năng lực hoạt động của cán bộ quản lý HTX, hỗ trợ chi phí đào tạo cho HTX lâm nghiệp bền vững Thượng Nhật số tiền 24.637.000 đồng.

1.7. Tồn tại, hạn chế:

- Sản xuất còn manh mún, nhỏ lẻ; công tác chuyển đổi cây trồng còn chậm; chưa tạo ra vùng sản xuất tập trung, chưa tạo ra sản phẩm chủ lực của từng địa phương, chưa xây dựng được chuỗi liên kết giữa sản xuất và tiêu thụ sản phẩm, nhất là các doanh nghiệp với hợp tác xã và nông hộ.

- Công tác đầu tư, thâm canh, phòng trừ dịch bệnh của nông dân còn yếu; đặc biệt là các xã định canh định cư.

- Công tác lãnh đạo, chỉ đạo của một số xã đối với sản xuất nông nghiệp chưa quyết liệt, thiếu kiểm tra, đôn đốc.

- Nguồn cá giống tại chỗ chưa có, nhiều diện tích ao hồ không chủ động được nguồn nước do khô hạn nên người nuôi chưa mạnh dạn đầu tư đúng mức.

- Một số HTX trên địa bàn được thành lập nhưng việc tổ chức hoạt động còn khó khăn do năng lực quản lý còn yếu và các thành viên chưa mặn mà trong hoạt động hợp tác xã, mặt khác trên địa bàn chưa có nhiều mặt hàng chủ lực, sản phẩm tạo ra chưa nhiều; một số hợp tác xã thiếu kinh nghiệm trong việc quản lý, sản xuất kinh doanh.

- Sản lượng chế biến mủ cao su giảm so với cùng kỳ do nguồn nguyên liệu giảm; sản lượng sản phẩm may công nghiệp giảm do ảnh hưởng của dịch bệnh; các doanh nghiệp chế biến gỗ gặp khó khăn trong sản xuất kinh doanh

- Việc quản lý đất đai đã có chuyển biến tuy nhiên một số vướng mắc trong công tác cấp giấy CNQSDĐ, chuyển mục đích sử dụng đất vẫn chưa có biện pháp giải quyết dứt điểm. Công tác quản lý khoáng sản đã đi vào nề nếp, tuy nhiên việc phối hợp xử lý vụ việc chưa được kịp thời.

2. Lĩnh vực văn hóa - xã hội

2.1. Giáo dục - đào tạo

Đã hoàn thành kế hoạch năm học 2020-2021. Tập trung chỉ đạo thực hiện nhiều giải pháp nhằm hạn chế học sinh bỏ học giữa chừng và nâng cao chất lượng giáo dục; năm học 2020-2021 có bỏ học 39 em, trong đó Tiểu học 03 em, THCS 36 em (giảm 10 em so với năm học trước). Tham gia các cuộc thi cấp tỉnh có 26 em đạt giải học sinh giỏi (TH 17 em, THCS 09 em), sáng tạo Thanh thiếu niên, Nhi đồng đạt 02 giải khuyến khích, viết thư Quốc tế UPU có 03 giải; có 08 giáo viên được công nhận giáo viên chủ nhiệm giỏi cấp tỉnh.

Kết hợp chỉ đạo tuyên truyền, thực hiện các giải pháp phòng, chống dịch Covid-19 với thực hiện hoàn thành nhiệm vụ chuyên môn. Sơ kết công tác chỉ đạo, thực hiện sách giáo khoa lớp 1; chuẩn bị các điều kiện để thực hiện chương trình, sách giáo khoa lớp 2 và lớp 6. Tổng kết Đề án nâng cao chất lượng giáo dục và đào tạo học sinh dân tộc thiểu số giai đoạn 2017-2021; xây dựng đề án nâng cao chất lượng giáo dục học sinh dân tộc thiểu số giai đoạn 2021-2025 và đề án nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện trường tiểu học, THCS thị trấn Khe Tre giai đoạn 2021-2025. Tiếp tục thực hiện công tác kiểm định chất lượng giáo dục và xây dựng trường đạt chuẩn Quốc gia, đã công nhận lại 02 trường mầm non đạt chuẩn Quốc gia mức độ 1.

2.2. Y tế: Công tác khám chữa bệnh được nâng cao về chất lượng, đáp ứng nhu cầu khám và điều trị tại địa phương. Trong thời gian dịch Covid-19 đã triển khai đầy đủ các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn của cấp trên về công tác phòng chống dịch, bệnh, triển khai phòng chống kịp thời, chốt chặn kiểm tra đo thân nhiệt và cách ly kiểm tra các trường hợp nghi bệnh, vệ sinh phòng phảm đa khoa Hương Giang để cách ly các trường hợp bệnh, phun thuốc khử trùng cơ sở các trường học, cơ quan, UBND các xã, thị trấn và 43 điểm bầu cử để phòng chống dịch; tổ chức khai báo y tế toàn dân kịp thời và đầy đủ.... Các chương trình y tế Quốc gia, y tế địa phương được triển khai đúng tiến độ. Tổng số khám chữa bệnh 18.014 lượt, điều trị nội trú 1.120 lượt, chuyên tuyến 1.295 lượt, số phẫu thuật 29 lượt. Tiến hành công tác kiểm tra an toàn vệ sinh thực phẩm tại 183 cơ sở, trong đó: Số cơ sở đảm bảo tiêu chuẩn là 155, đạt 84,7%.

2.3. Dân số, gia đình và trẻ em: Triển khai Kế hoạch số 125/KH-UBND ngày 19/4/2021 về triển khai chiến dịch truyền thông lồng ghép dịch vụ dân số, kế hoạch hóa gia đình năm 2021. Tổng số sinh là 217 trẻ (nữ 107) so với cùng kỳ giảm 19 trẻ; số sinh con thứ 3 trở lên là 50 trẻ, giảm 01 trẻ so với cùng kỳ; tỷ lệ sinh con thứ 3 trở lên là 22,8%, tăng 1,2% so với cùng kỳ.

2.4. Văn hóa - Thông tin

Đã thực hiện tốt các hoạt động tuyên truyền trực quan Mừng đất nước đổi mới, Mừng Đảng quang vinh, Mừng Xuân Tân Sửu, chào mừng 91 năm ngày thành lập Đảng cộng sản Việt Nam, Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng; 46 năm ngày giải phóng quê hương Thừa Thiên Huế và các ngày lễ lớn của quê hương đất nước; đặc biệt là tuyên truyền cuộc bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XV và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2021-2026. Thường xuyên tổ chức tuyên truyền trên đài phát thanh huyện, xã và tuyên truyền lưu động về tình hình và diễn biến dịch bệnh Covid-19. Duy trì tốt các hoạt động thể dục, thể thao thường niên cấp huyện và tham gia cấp tỉnh.

Đã tổ chức kiểm tra thường xuyên các dịch vụ Internet, văn hóa; qua kiểm tra đã phát hiện và xử lý 01 hộ kinh doanh karaoke hoạt động không có giấy phép

đăng ký kinh doanh. Triển khai Kế hoạch phát triển văn hóa – du lịch năm 2021; kế hoạch triển khai thực hiện công tác quản lý về xây dựng, thực hiện hương ước, quy ước trên địa bàn huyện năm 2021; kế hoạch triển khai thực hiện các Phong trào năm 2021; xây dựng kế hoạch công tác gia đình năm 2021 và phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa năm 2020; thành lập Ban Chỉ đạo phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa” và công tác gia đình; trên địa bàn có 59/60 thôn, tổ dân phố đạt danh hiệu Khu dân cư văn hóa, đạt tỷ lệ 98,3%; có 80/86 cơ quan, đơn vị được công nhận và giữ vững đơn vị văn hóa đạt tỷ lệ 93%. Đến nay toàn huyện có 6.274/6.393 hộ gia đình đăng ký văn hóa, đạt tỷ lệ 98,1%, trong đó công nhận 5.649 hộ đạt tỷ lệ 90%.

2.5. Công tác xã hội và đời sống nhân dân: Đời sống nhân dân ổn định, các chính sách an sinh xã hội được triển khai kịp thời, đúng đối tượng. Thực hiện chi trả đầy đủ, kịp thời các chế độ liên quan đến chính sách người có công và bảo trợ xã hội với tổng số tiền 2.224 triệu đồng; đã tổ chức thăm hỏi và tặng quà nhân dịp tết Nguyên đán đến các gia đình chính sách, hộ nghèo... với 3.183 suất, trị giá hơn 1,2 tỷ đồng. Số lao động qua đào tạo 130 người; số lao động có việc làm mới là 170 người; lao động đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng là 11 người, chủ yếu là thị trường Nhật Bản; 13 lao động đã hoàn thành học tiếng, 05 lao động đang theo học tiếng.

2.6. Công tác dân tộc, tôn giáo: Việc triển khai thực hiện các chủ trương, chính sách của Đảng và pháp luật Nhà nước về công tác dân tộc luôn được quan tâm. Đã ban hành nhiều văn bản triển khai thực hiện các chính sách dân tộc; tổ chức truyền thông cho 600 em học sinh về chăm sóc sức khỏe vị thành niên; mở lớp tập huấn cho đối tượng có con trong độ tuổi vị thành niên ở xã Thượng Quảng có 50 người tham gia. Thăm tặng quà, chúc tết cho 35 người có uy tín trong đồng bào dân tộc thiểu số với số tiền 17,5 triệu đồng; triển khai cấp 8.137 thẻ bảo hiểm y tế cho đồng bào dân tộc thiểu số tại 6 xã trên địa bàn. Đang hoàn thiện Đề án phát triển kinh tế - xã hội các xã đồng bào dân tộc thiểu số huyện Nam Đông giai đoạn 2021-2030. Phối hợp với các đoàn từ thiện tặng quà cho các hộ nghèo và hoàn cảnh khó khăn các xã định canh định cư và thôn Phú Mậu xã Hương Phú 80 suất quà trị giá 48 triệu; tiến hành khảo sát để hỗ trợ 60 triệu cho hộ nghèo ở xã Thượng Quảng xây dựng nhà ở.

Trên địa bàn huyện hiện có 03 tôn giáo là Phật giáo, Công giáo và Tin lành. Tình hình tôn giáo 6 tháng đầu năm ổn định, thuận tụy, không có các vụ việc phức tạp nổi cộm xảy ra. Chỉ đạo các cơ quan, đơn vị thường xuyên theo dõi, nắm chắc tình hình hoạt động của các tôn giáo trên địa bàn.

2.7. Tồn tại, hạn chế:

- Tỷ lệ trẻ em suy dinh dưỡng ở một số trường định canh định cư còn cao, số lượng các em học sinh phổ thông người đồng bào dân tộc thiểu số đạt học sinh giỏi các cấp còn hạn chế.

- Việc thực hiện các chính sách đối với các đối tượng có công còn gặp nhiều khó khăn do có sự sai lệch trong thông tin của các cá nhân; việc hướng dẫn các thủ tục hồ sơ không được thuận lợi do các đối tượng bảo trợ xã hội là người thuộc hộ nghèo, hộ có hoàn cảnh khó khăn, người cao tuổi, khuyết tật... Công tác hoàn thiện hồ sơ cho các đối tượng ở một số xã còn chậm, chưa kịp thời làm ảnh hưởng đến quyền lợi của các đối tượng được hưởng chính sách.

- Đào tạo nghề cho lao động nông thôn và đưa người lao động đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng vẫn còn thấp so với kế hoạch.

3. Lĩnh vực Quốc phòng - an ninh, nội chính, công tác cải cách hành chính

3.1. Quốc phòng: Duy trì nghiêm túc chế độ trực Chỉ huy, trực ban, trực chiến, trực tuần tra canh gác, trực phòng chống cháy rừng, cứu hộ cứu nạn... bảo đảm an toàn tuyệt đối trên địa bàn, các đơn vị dân quân tự vệ đều được kiện toàn, biên chế theo đúng quy định; phối hợp tổ chức tìm kiếm, quy tập mộ liệt sỹ. Ban hành Chỉ thị, Kế hoạch, thành lập Ban Chỉ đạo, Ban Tổ chức, Tổ đạo diễn, Tổ bảo đảm và các văn bản chỉ đạo công tác diễn tập chiến đấu phòng thủ cấp xã năm 2021. Tổ chức triển khai thực hiện tốt các hội thi, hội thao ra quân huấn luyện; làm tốt công tác tuyển quân, tuyển sinh năm 2021, có 49 thanh niên nhập ngũ.

3.2. An ninh trật tự, an toàn giao thông: Thực hiện tốt công tác nắm tình hình, công tác đảm bảo an ninh trật tự trên địa bàn, đẩy mạnh phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc. Đến nay, tình hình an ninh, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn cơ bản ổn định; an ninh chính trị nội bộ không có vấn đề gì xảy ra. Thường xuyên triển khai các biện pháp nhằm đảm bảo trật tự an toàn giao thông, đã tổ chức tuần tra kiểm soát phòng chống dịch Covid-19. Bảo vệ thành công bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XV và đại biểu HĐND các cấp nhiệm kỳ 2021-2026. Trong 6 tháng đầu năm, xảy ra 04 vụ tội phạm về trật tự xã hội; 01 vụ tai nạn giao thông đường bộ làm chết 1 người; đã tổ chức 222 lượt tuần tra giao thông, phát hiện 225 lỗi (ô tô, mô tô), xử phạt 206,63 triệu đồng, tạm giữ 04 mô tô. Thực hiện tốt công tác cấp căn cước công dân, đến nay đã tiếp nhận khoảng 83% hồ sơ đề nghị cấp căn cước công dân của người dân trên địa bàn huyện.

3.3. Công tác thanh tra, tiếp công dân, giải quyết đơn thư và phòng chống tham nhũng

Thực hiện tốt chức năng thanh tra, phát hiện, ngăn ngừa các trường hợp vi phạm pháp luật. Trong 6 tháng đầu năm, đã và đang thực hiện 02 cuộc thanh tra; đến nay, đã kết thúc 01 cuộc thanh tra đột xuất về quản lý, sử dụng đất của 07 hộ gia đình, cá nhân tại thị trấn Khe Tre, có 02 trường hợp cấp giấy chứng nhận QSD đất không đúng quy định pháp luật, kiến nghị thu hồi 300m² đất ở đô thị; thu hồi để chỉnh lý biên độ đối với các thửa đất có thay đổi về hình thể, kích thước; đang thực hiện 01 cuộc thanh tra chuyên đề diện rộng đất lâm nghiệp tại thị trấn Khe Tre, xã Thượng Long, xã Thượng Quảng theo kế hoạch của Thanh tra tỉnh.

Công tác tiếp công dân luôn được quan tâm tổ chức, thực hiện. Tiếp dân định kỳ trong 6 tháng đầu năm là 30 buổi (*tăng 10 buổi so cùng kỳ*); 24 buổi tại Ban Tiếp công dân huyện không có kiến nghị, phản ánh; 06 buổi tại 06 xã có 30 người tham gia với 30 kiến nghị, phản ánh (*tăng 3 kiến nghị so với cùng kỳ*). Duy trì tiếp công dân thường xuyên tại Ban Tiếp công dân huyện của lãnh đạo HĐND và UBND huyện có 12 người tham gia với 12 đơn kiến nghị, phản ánh (*giảm 18 kiến nghị so với cùng kỳ*), các đơn kiến nghị đã giải quyết kịp thời; tiếp công dân đột xuất không có.

Công tác phòng, chống tham nhũng đã được quan tâm chỉ đạo, xây dựng kế hoạch và triển khai nhiều giải pháp phòng ngừa. Gắn công tác thanh tra hành chính, thanh tra việc chấp hành chính sách pháp luật, thanh tra chuyên đề với việc thực hiện các quy định của pháp luật về phòng, chống tham nhũng và thực hành tiết kiệm, chống lãng phí.

3.4. Công tác Tư pháp: Công tác kiểm tra, ban hành văn bản quy phạm pháp luật theo đúng quy định; rà soát, công bố danh mục các văn bản QPPL còn hiệu lực, hết hiệu lực. Trong 6 tháng đầu năm, toàn huyện đã tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật được 76 cuộc, với 3.800 lượt người tham dự; cấp phát miễn phí 1.000 tờ gấp pháp luật về nội dung hôn nhân và gia đình; phối hợp tuyên truyền Luật Bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu Hội đồng nhân dân trên đài truyền thanh được 45 lần. Đã cấp 447 mã số định danh cá nhân qua Phần mềm đăng ký hộ tịch để phục vụ Đề án xây dựng dữ liệu dân cư; thực hiện tốt công tác chứng thực các loại hợp đồng, giao dịch phục vụ nhân dân. Đến nay, đã tiếp nhận 31 vụ việc có nhu cầu hòa giải, chủ yếu liên quan tranh chấp phát sinh từ quan hệ dân sự, đạt *đạt (trong đó, hòa giải thành 26 vụ việc, hòa giải không thành 5 vụ việc)*; đã tổ chức 2 hội nghị công tác hòa giải ở cơ sở với hơn 180 người tham dự.

3.5. Công tác Nội vụ

Công tác tổ chức bộ máy được triển khai thực hiện nghiêm túc và thường xuyên sắp xếp, củng cố, kiện toàn; các chế độ, chính sách đối với cán bộ, công chức, viên chức thực hiện bảo đảm dân chủ, khách quan, công khai, đúng quy định của pháp luật. Trình UBND tỉnh xem xét, quyết định phân loại đơn vị hành chính và quy định mức phụ cấp khu vực đối với xã Hương Xuân; cho chủ trương sắp xếp cơ quan hành chính thuộc UBND huyện. Thực hiện giải quyết chính sách tinh giản biên chế đối với 01 trường hợp; đồng ý điều động 01 công chức đến nhận công tác tại cơ quan thuộc Huyện ủy Nam Đông và tiếp nhận 01 công chức từ Huyện ủy Nam Đông. Thẩm định nhân sự trước khi điều động, bổ nhiệm, bổ nhiệm lại đối với 05 trường hợp; thống nhất chủ trương thực hiện quy trình bổ nhiệm, bổ nhiệm lại đối với 14 trường hợp. Quyết định bổ nhiệm Phó Trưởng phòng Giáo dục và Đào tạo huyện, Phó Giám đốc Trung tâm Phát triển quỹ đất; bổ nhiệm lại Chánh văn phòng HĐND và UBND huyện; điều động và bổ nhiệm đối với 04 Hiệu trưởng Trường Trung học cơ sở; bổ nhiệm, bổ nhiệm lại đối với 13 Hiệu trưởng, Phó Hiệu trưởng các Trường Tiểu học, Mầm non; phê duyệt danh sách bổ sung quy hoạch chức danh Hiệu trưởng, Phó Hiệu trưởng các trường học thuộc UBND huyện, giai đoạn 2020-2025. Ban hành Kế hoạch tuyển dụng viên chức sự nghiệp giáo dục và đào tạo năm 2021.

UBND huyện, Ủy ban bầu cử huyện đã triển khai thực hiện công tác bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XV và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2021-2026 trên địa bàn theo đúng lịch trình quy định. Cuộc bầu cử được tổ chức bảo đảm dân chủ, bình đẳng, tiết kiệm, đúng pháp luật và đảm bảo an toàn phòng, chống dịch Covid-19 tại các khu vực bỏ phiếu, thực sự là ngày hội của toàn dân. Toàn huyện có 16.980/16.980 cử tri tham gia bầu cử, đạt tỷ lệ 100%. Kết quả bầu cử đại biểu HĐND các cấp, cụ thể: Đại biểu HĐND tỉnh, tổng số người ứng cử là 05 người, số người trúng cử là 03 người; đại biểu HĐND huyện, tổng số người ứng cử là 50 người, số người trúng cử là 30 người; đại biểu HĐND cấp xã, tổng số người ứng cử là 320 người, số người trúng cử là 184 người, bầu thiếu 02 đại biểu HĐND cấp xã (*thị trấn Khe Tre bầu thiếu 01 và xã Hương Xuân bầu thiếu 01*).

3.6. Cải cách hành chính, ứng dụng công nghệ thông tin:

Trong 6 tháng đầu năm, công tác cải cách hành chính đã đạt được những kết quả tích cực. Tiếp tục triển khai thực hiện Chương trình trọng điểm về cải cách hành chính; triển khai áp dụng hệ thống quản lý chất lượng ISO 9001:2015 trong

các cơ quan, đơn vị, địa phương; thường xuyên rà soát, cập nhật các quy định, thủ tục hành chính để tổ chức thực hiện tại Trung tâm Hành chính công huyện và Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả hiện đại cấp xã, đáp ứng nhu cầu giao dịch, giải quyết thủ tục hành chính của cá nhân, tổ chức trên địa bàn; các cơ quan, đơn vị đã tổ chức rà soát, đánh giá TTHC theo kế hoạch và thực hiện tốt công tác kiểm soát TTHC; đẩy mạnh thực hiện ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động quản lý, điều hành của các cơ quan, đơn vị, địa phương; Các ý kiến chỉ đạo của UBND tỉnh đều thực hiện đúng hạn; đã tiếp nhận tham mưu xử lý các phản ánh hiện trường kịp thời đảm bảo quy định. Đã triển khai công tác chuyển đổi số theo Kế hoạch của UBND tỉnh.

Trung tâm Hành chính công huyện phục vụ tốt hơn về giao dịch, tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính của cá nhân, tổ chức. Tổng số hồ sơ tiếp nhận từ 01/01/2021 đến 31/5/2021: 1.733 hồ sơ; trong đó: số mới tiếp nhận là 1.605 hồ sơ (*trực tuyến: 640 hồ sơ, đạt tỷ lệ 40%; trực tiếp và qua Bưu chính công ích: 965 hồ sơ*), số từ kỳ trước chuyển qua: 128 hồ sơ. Số hồ sơ đã hoàn trả: 1.506 hồ sơ (*Hồ sơ đúng và trước hạn: 1.497 hồ sơ, đạt tỷ lệ 99,4%; hồ sơ trễ hạn: 09 hồ sơ giải quyết trễ hạn, chiếm tỷ lệ 0,6%*); hồ sơ chưa đến hạn, đang xử lý: 227 hồ sơ, không có hồ sơ đang xử lý quá hạn.

3.7. Tồn tại, hạn chế:

- Sự phối hợp giữa các cơ quan, tổ chức trong việc sắp xếp, bố trí, kiện toàn một số chức danh lãnh đạo, quản lý của các cơ quan, đơn vị còn thiếu kịp thời.
- Về tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính: Vẫn còn để xảy ra hồ sơ trễ hạn; tỷ lệ hồ sơ đăng ký trực tuyến còn thấp.

II. Đánh giá tình hình triển khai thực hiện Chỉ thị 65/2015/CT-UBND và Kết luận Thanh tra số 270/KL-UBND ngày 02/8/2019 của UBND tỉnh

UBND huyện đã khẩn trương đẩy mạnh công tác triển khai thực hiện Chỉ thị 65/2015/CT-UBND của UBND tỉnh về việc tăng cường thực hiện các biện pháp quản lý rừng và đất lâm nghiệp trên địa bàn tỉnh và Kết luận Thanh tra số 270/KL-UBND ngày 02/8/2019 của UBND tỉnh hiệu quả và thường xuyên. Trong 6 tháng đầu năm đã tiến hành rà soát, điều tra, lập hồ sơ xử lý đối với khu vực thôn Phú Mậu, xã Hương Phú và Tiểu khu 378, xã Hương Sơn. Đã triển khai cắm mốc, đo đạc diện tích thực tế Vườn Quốc gia Bạch mã đã bàn giao cho UBND các xã quản lý; qua đó xác định được diện tích đất lâm nghiệp giảm do Vườn Quốc gia Bạch Mã và Ban Quản lý rừng phòng hộ bàn giao bao gồm cả đất nông nghiệp, đất ở và đất phi nông nghiệp. UBND huyện đã phối hợp làm việc với Tổ công tác theo Quyết định số 485/QĐ-UBND của UBND tỉnh để rà soát tiến độ thực hiện Kết luận 270/KL-UBND, đồng thời đề xuất tháo gỡ một số khó khăn, vướng mắc để tiếp tục thực hiện nhiệm vụ trong thời gian tới.

III. Đánh giá kết quả thực hiện các Chương trình trọng điểm

1. Chương trình xây dựng nông thôn mới gắn với giảm nghèo bền vững; phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 - 2030

1.1. Chương trình xây dựng nông thôn mới

- Kết quả thực hiện 9 tiêu chí cấp huyện: Đến nay đã thực hiện đạt chuẩn 8/9 tiêu chí. Các tiêu chí đạt gồm: Quy hoạch; Giao thông; Thủy lợi; Điện; Y tế, văn hóa, giáo dục; Môi trường; An ninh trật tự; Chỉ đạo xây dựng NTM; tiêu chí chưa đạt: Sản xuất.

- Kết quả thực hiện 19 tiêu chí các xã: Có 05 xã đạt 19/19 tiêu chí (gồm các xã: Hương Xuân, Thượng Quảng, Thượng Lộ, Thượng Nhật, Hương Lộc); có 01 xã đạt 18/19 tiêu chí (xã Hương Phú); có 01 xã đạt 16/19 tiêu chí (xã Hương Sơn); có 01 xã đạt 15/19 tiêu chí (xã Thượng Long); có 01 xã đạt 14/19 tiêu chí (xã Hương Hữu). Bình quân các xã đạt chuẩn 17,6 tiêu chí; tăng 0,4 tiêu chí so với cuối năm 2020.

- Kết quả thực hiện Bộ tiêu chí xã NTM nâng cao: Xã Hương Xuân đạt 4/5 tiêu chí; có 03 xã đạt 3/5 tiêu chí gồm: (Xã Hương Lộc, Xã Hương Phú; xã Hương Sơn)

- Kết quả thực hiện xây dựng thôn NTM kiểu mẫu: có 02 thôn đạt 6/6 tiêu chí: Thôn 10 xã Hương Xuân và thôn 3 xã Hương Lộc; trong đó: thôn 10 Hương xuân đã có Quyết định công nhận; 02 thôn đạt 4/6 tiêu chí, gồm: thôn Phú Nam xã Hương Phú; thôn 7 xã Thượng Quảng; 01 thôn đạt 3/6 tiêu chí: thôn 9, Hương Xuân.

1.2. Chương trình giảm nghèo bền vững: Mặc dù dịch Covid-19 bùng phát từ tháng 4 đến nay, nhưng công tác giảm nghèo bền vững đã triển khai đồng bộ và có hiệu quả góp phần đảm bảo đời sống người nghèo, người cận nghèo và đảm bảo an sinh xã hội trên địa bàn huyện. Đã hỗ trợ 21 hộ xây dựng và sửa chữa nhà ở với tổng kinh phí hỗ trợ là 860 triệu; cấp 4625 thẻ BHYT, trong đó: Người nghèo 839 thẻ; người cận nghèo 235 thẻ; người DTTS tại 02 xã ĐBK 3.551 thẻ; thực hiện chi trả đầy đủ, kịp thời các chế độ liên quan đến chính sách bảo trợ xã hội; chính sách hỗ trợ tiền điện cho hộ nghèo; tiếp nhận và phân phối quà của Chủ tịch nước, tỉnh, huyện, các Doanh nghiệp, nhà hảo tâm thực hiện hỗ trợ kịp thời, đúng đối tượng.

1.3. Chương trình phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2030: Trong 6 tháng đầu năm UBND huyện đã tập trung xây dựng Đề án phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số huyện Nam Đông giai đoạn 2021-2030; đã lấy ý kiến dự thảo xây dựng và ban hành đề cương đề án; thành lập Tổ Biên tập xây dựng Đề án; xây dựng dự thảo báo cáo để lấy ý kiến của các đơn vị, địa phương, mặt trận, đoàn thể, thông qua Ban Thường vụ Huyện ủy, đến nay đề án cơ bản hoàn thành.

2. Chương trình chỉnh trang, phát triển đô thị

Triển khai xây dựng các tuyến phố đạt chuẩn “Tuyến phố văn minh đô thị” và quản lý trật tự xây dựng, đã rà soát lựa chọn 3 tuyến phố gồm Khe Tre, Tả Trạch, Nguyễn Thế Lịch; tổ chức kiểm tra, xử lý các trường hợp lấn chiếm lòng đường, vỉa hè, dừng, đỗ xe không đúng quy định, xây dựng nhà không có giấy phép và không đúng theo nội dung giấy phép xây dựng được cấp.

Triển khai thực hiện quy hoạch xây dựng vùng huyện; tiến hành rà soát các bất cập của quy hoạch chung thị trấn Khe Tre để đề xuất UBND tỉnh, Sở Xây

dựng xin ý kiến điều chỉnh quy hoạch; đang triển khai lập nhiệm vụ quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/500 đối với khu dân cư ven sông Tả Trạch.

Tham mưu xây dựng, điều chỉnh, bổ sung kế hoạch sử dụng đất đáp ứng nhu cầu phát triển đô thị. Tăng cường thanh tra, kiểm tra, xử lý kịp thời các trường hợp tự ý phân lô tách thửa, lấn chiếm đất đai, sử dụng đất không đúng quy định. Thực hiện tốt việc thu gom và xử lý rác thải sinh hoạt; tăng cường công tác tuyên truyền, nâng cao nhận thức của người dân về phân loại, xử lý rác tại nguồn; đẩy mạnh việc thực hiện Bộ tiêu chí “Xanh - Sạch - Sáng”. Thực hiện tốt công tác chăm sóc, duy trì cây xanh đô thị đảm bảo yêu cầu. Duy trì điện chiếu sáng, thiết lập mạng lưới phản ánh thông tin điện chiếu sáng để sửa chữa kịp thời; cơ bản đáp ứng yêu cầu chiếu sáng đô thị và trung tâm các xã. Đã triển khai thực hiện 06 dự án chỉnh trang và xây dựng đô thị để hoàn chỉnh đồng bộ cơ sở hạ tầng đô thị.

3. Chương trình phát triển văn hóa - du lịch: Đã triển khai thực hiện một số nội dung: Mở lớp bảo tồn âm thực truyền thống dân tộc Cơ tu tại xã Thượng Lộ; tái hiện không gian phản ánh nét văn hóa đặc trưng của đồng bào Cơ tu thông qua nghệ thuật điêu khắc gỗ với các hình tượng mang chủ đề phù hợp về sinh hoạt, đời sống của đồng bào Cơ tu tại điểm du lịch cộng đồng thôn Dối; tổ chức quảng bá du lịch trên địa bàn huyện đến các công ty lữ hành, khách sạn du lịch trên địa bàn tỉnh. Tổ chức khảo sát các vườn nông sản để hỗ trợ phát triển đa dạng nông sản và triển khai các dịch vụ thu phí tham quan, áp giá sản phẩm tại vườn, trải nghiệm trồng trọt, thu hoạch nông sản; xây dựng kế hoạch phục dựng lễ hội mừng lúa mới, trò chơi dân gian bài chòi; tiếp tục triển khai xây dựng homestay tại xã Thượng Lộ; kêu gọi đầu tư, mời các nhà đầu tư tham gia khảo các điểm du lịch tiềm năng trên địa bàn. Đã khảo sát địa điểm mới với diện tích 08 ha, đang trình tỉnh phê duyệt chủ trương đầu tư xây dựng Khu bảo tồn làng văn hoá truyền thống dân tộc Cơ Tu, huyện Nam Đông.

Phần thứ hai

NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP TRỌNG TÂM 6 THÁNG CUỐI NĂM 2021

I. Nhiệm vụ trọng tâm 6 tháng cuối năm 2021

1. Lĩnh vực kinh tế

1.1. Sản xuất nông, lâm nghiệp: Phân đầu giá trị sản xuất nông, lâm, ngư nghiệp đến cuối năm đạt trên 508,97 tỷ đồng (theo giá cố định 2010), đưa giá trị sản xuất ngành cả năm đạt kế hoạch đề ra.

a) Trồng trọt

- Phân đầu sản lượng lương thực có hạt thêm 1.715,5 tấn để đạt 4.400 tấn; diện tích gieo cấy vụ Hè thu dự kiến là 282 ha, phân đầu tỷ lệ diện tích sử dụng giống lúa xác nhận đạt trên 95%. Vận động nông dân sản xuất vụ Hè Thu đảm bảo chỉ tiêu kế hoạch đề ra; tiếp tục chăm sóc, phòng trừ sâu bệnh đối với các loại cây hoa màu vụ Đông Xuân đang cho thu hoạch như ớt, bầu bí, rau màu; chăm sóc, làm cỏ cho cây sắn, thu hoạch sắn ở những nơi có điều kiện. Tiếp tục tập trung chỉ đạo để đạt chỉ tiêu trồng mới 45 ha cam, 17 ha chuối đặc sản và 20 ha dứa; chỉ đạo mở rộng diện tích trồng rau, hoa trong nhà lưới, nhà màng. Ổn định diện tích cao su hiện có, tăng cường khai thác để sản lượng mủ đông cuối năm ước đạt 9.870

tán. Đẩy mạnh chăm sóc, bón phân trên toàn bộ diện tích cây cao su; vận động người dân không chặt bán vườn cây cao su.

b) Chăn nuôi và thủy sản: Nâng cao chất lượng đàn trâu bò, đàn lợn, đẩy mạnh chăn nuôi gia cầm, tận dụng tiềm năng, lợi thế để phát triển mạnh mô hình gà thả vườn; chủ động phòng chống và ngăn chặn bệnh dịch ở gia súc, gia cầm. Tăng đàn bò thêm 340 con để đạt 3.040 con, duy trì ổn định đàn trâu 1.750 con; phát triển đàn lợn thêm 10.500 con để đạt 22.000 con/năm, trong đó đàn lợn nái 1.200 con; phát triển đàn gia cầm thêm 110.000 con để đạt 300.000 con/năm; chuồng trại đảm bảo yêu cầu đạt 100%. Chăm sóc diện tích đã thả nuôi, phấn đấu cả năm sản lượng nuôi trồng và đánh bắt thủy sản đạt 255 tấn, trong đó nuôi trồng 195 tấn.

c) Lâm nghiệp: Triển khai trồng lại rừng sau khai thác, tăng cường công tác quản lý, bảo vệ rừng chú trọng việc xử lý thực bì trong mùa nắng nóng, không để xảy ra cháy rừng; triển khai các biện pháp để ngăn ngừa tình trạng chặt phá, xâm lấn rừng lấy đất sản xuất và khai thác vận chuyển lâm sản trái phép. Hướng dẫn nông dân sử dụng giống keo chất lượng cao để tăng năng suất rừng trồng; tăng cường công tác quản lý chất lượng giống lâm nghiệp. Khai thác và trồng lại rừng thêm 850 ha; nâng sản lượng gỗ khai thác đạt 90.000 tấn gỗ nguyên liệu; trồng rừng gỗ lớn 200 ha. Tiếp tục tập trung chỉ đạo thực hiện Phương án, Kế hoạch thực hiện Chỉ thị 65 của UBND tỉnh, Kết luận 270 của UBND tỉnh.

1.2. Công nghiệp – tiểu thủ công nghiệp và Xây dựng, khoa học công nghệ.

a) Công nghiệp – tiểu thủ công nghiệp: Phấn đấu giá trị sản xuất công nghiệp đến cuối năm là 297,8 tỷ đồng (theo giá cố định 2010), đưa giá trị sản xuất ngành cả năm tăng 20,7% so cùng kỳ năm trước. Tiếp tục nắm thông tin để kịp thời đề xuất tháo gỡ khó khăn, vướng mắc của các doanh nghiệp, cơ sở sản xuất kinh doanh trên địa bàn. Triển khai có hiệu quả Đề án phát triển công nghiệp, thương mại và dịch vụ; Chương trình khuyến công và xúc tiến thương mại huyện giai đoạn 2021-2025 và những năm tiếp theo; triển khai Đề án phát triển công nghiệp nông thôn tỉnh năm 2021. Huy động, tập trung nguồn lực phát triển một số nhóm sản phẩm có lợi thế về nguồn nguyên liệu như: Ché biến đá Granit, sản phẩm nông lâm nghiệp, thủ công mỹ nghệ. Tập trung huy động các nguồn vốn ưu tiên đầu tư các hạng mục hạ tầng kỹ thuật cơ bản của cụm công nghiệp để kêu gọi đầu tư.

- Công tác xúc tiến, kêu gọi đầu tư: Thường xuyên gặp gỡ, nắm bắt thông tin, tháo gỡ vướng mắc, vận động các doanh nghiệp, cơ sở sản xuất hiện có ổn định, mở rộng sản xuất kinh doanh. Hỗ trợ, hướng dẫn giúp các doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân thủ tục xin đầu tư các dự án trên địa bàn. Rà soát, bổ sung thông tin và lập đề xuất chủ trương đầu tư các dự án ưu tiên kêu gọi đầu tư năm 2021-2022 theo kế hoạch của tỉnh. Tăng cường hỗ trợ đẩy nhanh việc triển khai các dự án đã có quyết định chủ trương đầu tư để sớm đưa các dự án đi vào hoạt động đúng tiến độ...

- Phối hợp với Công ty cổ phần cấp nước Thừa Thiên Huế đẩy nhanh tiến độ dự án cấp nước sạch cho các xã vùng dưới và tiến hành các bước chuẩn bị triển khai dự án nhà máy nước Thượng Long. Tiếp tục phối hợp với Điện lực Nam

Đông tiến hành rà soát nhu cầu sử dụng điện để có phương án đầu tư cho phù hợp và kiểm tra an toàn điện.

b) Đầu tư – xây dựng cơ bản: Đẩy nhanh tiến độ thi công các công trình, chú trọng về chất lượng, thực hiện nghiêm Chỉ thị số 28/CT-UBND ngày 28/12/2020 của Chủ tịch UBND tỉnh và Chỉ thị số 24/CT-UBND ngày 31/12/2020 của Chủ tịch UBND huyện về thực hiện đầu tư công năm 2021. Đến 15/12/2021 phải giải ngân 100% kế hoạch vốn đã bố trí trong năm đối với các dự án chuyển tiếp; đến 31/12/2021 giải ngân 100% kế hoạch vốn đã bố trí trong năm đối với các dự án khởi công mới. Bổ sung, hoàn thiện kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 của huyện sau khi có phương án phân bổ của tỉnh; làm tốt công tác chuẩn bị đầu tư kế hoạch năm 2022.

Kiểm tra thường xuyên chất lượng các công trình xây dựng; quản lý chặt chẽ việc cấp phép xây dựng, cấp chứng chỉ quy hoạch; quản lý các bãi tập kết vật liệu xây dựng. Nâng cao chất lượng công tác thẩm định hồ sơ thiết kế kỹ thuật, dự toán; tăng cường giám sát quản lý dịch vụ công cây xanh, điện chiếu sáng đô thị và trật tự xây dựng trên địa bàn.

c) Khoa học công nghệ: Tiếp tục triển khai và hoàn thành nhiệm vụ khoa học công nghệ cấp cơ sở năm 2021; dự án “Tạo lập, bảo hộ và quảng bá nhãn hiệu chứng nhận “Nam Đông” cho các mặt hàng nông sản và nông sản chế biến trên địa bàn huyện Nam Đông, tỉnh Thừa Thiên Huế”. Xây dựng và triển khai Kế hoạch cố đô khởi nghiệp năm 2021 trên địa bàn huyện. Phối hợp tổ chức lớp tập huấn về tài sản trí tuệ, vai trò tài sản trí tuệ trong hoạt động sản xuất, kinh doanh trên địa bàn huyện.

1.3. Quy hoạch, quản lý đô thị và nhà ở: Rà soát điều chỉnh quy hoạch chung thị trấn Khe Tre đến năm 2030; rà soát, đánh giá quy hoạch xây dựng nông thôn mới các xã giai đoạn trước và triển khai thẩm định, phê duyệt quy hoạch xây dựng nông thôn mới các xã giai đoạn 2021-2030; đẩy mạnh công tác quản lý quy hoạch, quản lý xây dựng và trật tự đô thị theo quy hoạch. Triển khai lập quy hoạch chi tiết khu dân cư ven sông Tả Trạch, quy hoạch xây dựng khu dân cư thôn 10, xã Hương Xuân.

1.4. Dịch vụ: Đẩy mạnh phát triển các ngành dịch vụ, phấn đấu giá trị sản xuất đến cuối năm đạt trên 508,97 tỷ đồng (theo giá cố định 2010). Nâng cao chất lượng và mở rộng hoạt động các loại hình dịch vụ; tăng cường công tác quản lý nhà nước đối với hoạt động thương nghiệp, đảm bảo ổn định thị trường, giá cả. Khai thác tốt các điểm du lịch sinh thái, tạo ra nhiều hình thái dịch vụ du lịch có dấu ấn đặc trưng riêng của đồng bào dân tộc Cơ tu; liên kết với các đơn vị để tổ chức các hoạt động du lịch trên địa bàn; khuyến khích các thành phần kinh tế đầu tư kinh doanh dịch vụ, nhất là những dịch vụ còn thiếu và chậm như khách sạn, nhà nghỉ, nhà hàng; đẩy mạnh phát triển mô hình Homestay. Phối hợp với Sở Du lịch tổ chức lớp bồi dưỡng kiến thức kinh doanh du lịch trên địa bàn. Tổ chức đoàn famtrip khảo sát các điểm du lịch trên địa bàn; tổ chức tour du lịch thử nghiệm để giới thiệu sản phẩm du lịch đến các công ty lữ hành; nghiên cứu mở lớp tập huấn nghiệp vụ du lịch gắn với du lịch cộng đồng trên địa bàn. Làm tốt công tác đầu tư hoàn thiện cơ sở vật chất, công tác nâng cao chất lượng phục vụ khách tại các điểm du lịch, xúc tiến quảng bá du lịch dưới nhiều hình thức; có phương án để kích cầu du lịch trong thời gian tới.

1.5. Tài nguyên, môi trường, giải phóng mặt bằng:

Tăng cường thực hiện thẩm định hồ sơ thu hồi đất, chuyển mục đích sử dụng đất; giao đất, cho thuê đất đúng thẩm quyền và đúng quy định; thẩm tra hồ sơ cấp mới, cấp đổi giấy chứng nhận QSDĐ, QSHNO và TSKGLVĐ (gọi tắt là Giấy chứng nhận) đạt kế hoạch đề ra. Đẩy mạnh việc thực hiện Đề án thu gom, xử lý chất thải rắn và các nhiệm vụ QLNN về BVMT. Tăng cường công tác tham mưu quản lý, phối hợp kiểm tra các hoạt động khoáng sản. Phấn đấu đến cuối năm tỷ lệ thu gom CTRSH đạt 96%, tỷ lệ cấp giấy lần đầu giấy CNQSDĐ là 98,2%.

1.6. Tài chính - ngân sách: Phấn đấu thu ngân sách cuối năm vượt dự toán HĐND huyện đề ra. Thực hiện thu ngân sách đúng luật, kịp thời, chống thất thu. Chú trọng các lĩnh vực có số thu lớn, làm việc các doanh nghiệp, nắm chắc khối lượng nghiệm thu để thu đủ thuế vãng lai các doanh nghiệp ngoài tỉnh vào thi công trên địa bàn, không để thất thoát, chậm nộp. Tập trung thu nợ đọng thuế các năm trước; không để nợ đọng phát sinh; đẩy nhanh các thủ tục để tổ chức đấu giá đất để tăng nguồn thu ngân sách huyện; nghiên cứu tạo các nguồn thu mới. Thực hiện tiết kiệm chi, kiểm soát chi chặt chẽ, đảm bảo hoạt động bộ máy hành chính địa phương, tăng cường công tác kiểm tra, thanh tra tài chính.

2. Lĩnh vực văn hóa - xã hội

2.1. Giáo dục - đào tạo:

Phối hợp với Sở Giáo dục và Đào tạo tổ chức kỳ thi tốt nghiệp THPT trên địa bàn đảm bảo an toàn, đúng quy định. Tập trung chỉ đạo triển khai thực hiện nhiệm vụ năm học 2021-2022, chuẩn bị các điều kiện để triển khai thực hiện sách giáo khoa lớp 2, lớp 6 mới. Tiếp tục chỉ đạo thực hiện công tác kiểm định chất lượng giáo dục và xây dựng trường đạt chuẩn Quốc gia theo kế hoạch. Củng cố và nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục, xóa mù chữ, trong đó quan tâm nâng cao chất lượng phổ cập THCS. Tập trung nâng cao chất lượng đại trà, coi trọng chất lượng mũi nhọn, huy động số lượng đạt tỷ lệ cao và hạn chế thấp nhất học sinh bỏ học giữa chừng. Sớm hoàn thành và triển khai thực hiện Đề án nâng cao chất lượng giáo dục và đào tạo học sinh dân tộc thiểu số giai đoạn 2021-2025; Đề án nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện Trường Tiểu học, THCS thị trấn Khe Tre giai đoạn 2021-2025”.

2.2. Y tế, dân số, gia đình và trẻ em:

Thực hiện tốt công tác chăm sóc sức khỏe nhân dân, phòng chống dịch bệnh trên địa bàn huyện. Nâng cao tỷ lệ người dân tham gia bảo hiểm y tế tự nguyện, hạ thấp tỷ lệ trẻ em dưới 5 tuổi suy dinh dưỡng, nâng cao tỷ lệ hộ gia đình sử dụng hố xí hợp vệ sinh, xử lý rác thải, chất thải đúng quy định. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền vệ sinh an toàn thực phẩm trên các phương tiện thông tin đại chúng; thường xuyên theo dõi công tác kinh doanh dược mỹ phẩm, hoạt động các cơ sở khám chữa bệnh trên địa bàn huyện. Tiếp tục giữ vững xã chuẩn quốc gia về Y tế cơ sở; tổ chức khám sức khỏe thực hiện Nghĩa vụ quân sự, Công an nhân dân năm 2022.

2.3. Văn hóa - thông tin:

Tiếp tục thực hiện công tác tuyên truyền, cổ động trực quan chào mừng các ngày lễ lớn của quê hương, đất nước. Tham gia các hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể dục thể thao cấp tỉnh; tổ chức các hoạt động văn hóa, thể thao cấp huyện. Hướng dẫn các xã, thị trấn, các cơ quan làm thủ tục công nhận thôn, tổ dân phố,

cơ quan đạt chuẩn văn hóa. Tăng cường kiểm tra các cơ sở kinh doanh dịch vụ Internet, Karaoke trên địa bàn huyện. Thực hiện tốt các hoạt động nhằm bảo tồn các nét đẹp, văn hóa của đồng bào các dân tộc; có kế hoạch mở lớp mở lớp bảo tồn nhạc cụ truyền thống dân tộc Cơ tu. Nâng cao chất lượng sản xuất các chương trình phát thanh, truyền hình địa phương; làm tốt công tác tiếp, phát sóng, phát huy hệ thống truyền thanh ở các xã, thị trấn. Tiếp tục triển khai đề án phát triển văn hóa – du lịch giai đoạn 2021-2025.

2.4. Công tác xã hội và đời sống nhân dân: Huy động, lồng ghép các nguồn lực để hỗ trợ sản xuất, chú trọng việc hướng dẫn người dân phát triển sản xuất để từng bước nâng cao đời sống vật chất và tinh thần cho nhân dân, đảm bảo an sinh xã hội, phấn đấu giảm hộ nghèo bền vững; chú trọng công tác đào tạo nghề và giải quyết việc làm nhất là công tác đưa người đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng. Thực hiện tốt chính sách đối với gia đình thương binh liệt sĩ, gia đình có công với cách mạng. Tranh thủ vốn từ các chương trình dự án, các tổ chức để hỗ trợ xây dựng, sửa chữa nhà cho các hộ nghèo, hộ chính sách có hoàn cảnh khó khăn về nhà ở và các chương trình, chính sách khác liên quan. Tăng cường triển khai thực hiện các biện pháp phòng chống dịch bệnh, thiên tai nhằm tránh và giảm những thiệt hại do yếu tố khách quan gây ra; thường xuyên theo dõi, nắm bắt tình hình đời sống nhân dân để có kế hoạch trợ cấp kịp thời cho những hộ khó khăn, hộ nghèo, hộ cận nghèo, gia đình chính sách, hộ bị ảnh hưởng dịch covid-19...

2.5. Công tác dân tộc, tôn giáo: Triển khai thực hiện đúng chủ trương, chính sách pháp luật của Đảng và Nhà nước về công tác dân tộc, tôn giáo; thực hiện có hiệu quả các nguồn vốn hỗ trợ từ các Chương trình mục tiêu quốc gia, đặc biệt là Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo và an sinh xã hội bền vững. Hoàn thành Đề án phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi huyện Nam Đông giai đoạn 2021-2030. Thường xuyên củng cố xây dựng khối đại đoàn kết dân tộc; phát huy vai trò của những người có uy tín trong đồng bào dân tộc thiểu số. Thường xuyên theo dõi nắm bắt tình hình tôn giáo trên địa bàn để xử lý kịp thời các trường hợp vi phạm, hướng dẫn các tổ chức tôn giáo cơ sở, các cơ quan, đơn vị, địa phương thực hiện tốt các chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước về tín ngưỡng, tôn giáo.

3. Lĩnh vực Quốc phòng - An ninh - Nội chính

3.1. Quốc phòng: Duy trì chế độ trực sẵn sàng chiến đấu, trực phòng chống cháy rừng, cứu hộ cứu nạn. Bảo đảm tốt công tác hậu cần, kỹ thuật phục vụ huấn luyện, diễn tập, nhiệm vụ sẵn sàng chiến đấu; quản lý, khai thác tốt các công trình quốc phòng, khu quân sự; phối hợp các ban ngành liên quan kiểm tra, khảo sát quy hoạch khu căn cứ chiến đấu. Xây dựng kế hoạch, chương trình phục vụ huấn luyện lực lượng Tự vệ các cơ quan; tổ chức hiệp đồng, huấn luyện lực lượng dự bị động viên huyện theo kế hoạch của Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh; làm tốt công tác chuẩn bị phục vụ diễn tập chiến đấu phòng thủ xã cấp xã năm 2021, tuyển quân, tuyển sinh năm 2022.

3.2. An ninh: Thực hiện tốt phong trào bảo vệ an ninh Tổ quốc, giữ vững an ninh chính trị và trật tự an toàn xã hội; nắm chắc tình hình an ninh trật tự từ cơ sở đảm bảo không để bị động bất ngờ; triển khai đồng bộ các biện pháp nhằm chủ động phòng ngừa, đấu tranh, kiềm chế sự gia tăng của các loại tội phạm, nhất là tội phạm hình sự, môi trường; nâng cao chất lượng hiệu quả điều tra, khám phá, xử lý

tội phạm. Tuyên truyền, hướng dẫn Luật Giao thông đường bộ, công tác tuần tra kiểm soát giao thông để giảm thiểu tai nạn giao thông trên địa bàn; chú trọng công tác quản lý cư trú; tăng cường công tác phối hợp kiểm tra phòng cháy chữa cháy; tăng cường nắm bắt tình hình và xử lý triệt để tệ nạn lô đề, cá độ bóng đá...; tuyên truyền, vận động nhân dân thực hiện nghiêm pháp luật về tín ngưỡng, tôn giáo.

3.3. Công tác tư pháp, thanh tra, kiểm tra, giải quyết đơn thư và phòng chống tham nhũng, tiếp công dân

Tập trung triển khai hoàn thành các cuộc thanh tra theo chương trình kế hoạch, bố trí hợp lý nhân lực, điều kiện để hoàn thành các cuộc thanh tra đột xuất. Tiếp tục theo dõi, đôn đốc các cơ quan, đơn vị thực hiện Kết luận thanh tra số 270/KL-UBND của Chủ tịch UBND tỉnh, thực hiện các Kết luận thanh tra và Quyết định xử lý sau thanh tra có hiệu lực pháp luật. Tăng cường công tác tiếp dân tại trụ sở và lưu động theo lịch đã xây dựng; kịp thời nắm thông tin tình hình để tập trung xử lý không để tình hình khó giải quyết. Giải quyết kịp thời các đơn thư mới phát sinh; tập trung phối hợp giải quyết tranh chấp đất giữa một số hộ dân xã Thượng Long và xã Thượng Quảng và giải quyết kiến nghị của ông Trần Quang Minh, Tổ dân phố 2, thị trấn Khe Tre. Tổ chức tuyên truyền các văn bản luật về tiếp công dân, giải quyết đơn thư theo kế hoạch đã xây dựng. Triển khai thi hành Luật Phòng chống tham nhũng số 36/2018/QH14 và triển khai đồng bộ các giải pháp về phòng ngừa tham nhũng. Tổ chức thực hiện kê khai, công khai tài sản thu nhập đảm bảo chính xác, kịp tiến độ quy định.

Tiếp tục đẩy mạnh tuyên truyền Nghị quyết Đại hội Đảng các cấp; các Luật mới ban hành; nâng cao chất lượng công tác xây dựng, thẩm định, kiểm tra, rà soát hệ thống văn bản QPPL; kịp thời triển khai công tác kiểm tra văn bản, tuyên truyền pháp luật, hòa giải, trợ giúp pháp lý, hướng dẫn, thực hiện đánh giá địa phương đạt chuẩn tiếp cận pháp luật. Tiếp tục hướng dẫn và triển khai thực hiện công tác quản lý xử lý vi phạm hành chính, công tác theo dõi thi hành pháp luật.

3.4. Công tác nội vụ, cải cách hành chính

Trình Thường trực HĐND, UBND tỉnh phê chuẩn các chức danh Chủ tịch, Phó Chủ tịch HĐND huyện và Chủ tịch, Phó Chủ tịch UBND huyện khóa VII, nhiệm kỳ 2021-2026; quyết định phê chuẩn các chức danh Chủ tịch, Phó Chủ tịch HĐND cấp xã và Chủ tịch, Phó Chủ tịch UBND cấp xã theo thẩm quyền.

Tiếp tục kiện toàn, sắp xếp tổ chức bộ máy, đội ngũ lãnh đạo, quản lý của một số cơ quan, đơn vị; bố trí, sắp xếp đội ngũ cán bộ, công chức và những người hoạt động không chuyên trách đảm bảo theo tinh thần Nghị định số 34/2019/NĐ-CP ngày 24/4/2019 của Chính phủ và Nghị quyết số 06/2020/NQ-HĐND ngày 14/7/2020 của HĐND tỉnh; triển khai thực hiện có hiệu quả việc đánh giá, phân loại cán bộ, công chức, viên chức, gắn với thực hiện chính sách tinh giản biên chế theo Đề án tinh giản biên chế đã được UBND tỉnh phê duyệt. Tổ chức thực hiện tuyển dụng viên chức sự nghiệp giáo dục và đào tạo năm 2021.

Tổ chức đánh giá và xếp loại công tác cải cách hành chính, ứng dụng công nghệ thông tin và chất lượng hoạt động năm 2021 của các cơ quan, đơn vị thuộc UBND huyện và UBND các xã, thị trấn; tổ chức đánh giá duy trì, cải tiến hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn ISO 9001:2025; tiếp tục đẩy mạnh thực hiện việc tiếp nhận, giải quyết hồ sơ, thủ tục hành chính của cá nhân, tổ chức giao dịch tại Trung tâm Hành chính công và Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả hiện đại cấp xã; tuyên truyền đẩy mạnh sử dụng dịch vụ công trực tuyến mức độ 3 và mức độ

4; tăng cường kiểm tra việc thực hiện kỷ luật, kỷ cương hành chính; giải quyết các chế độ, chính sách đối với cán bộ, công chức, viên chức và người lao động theo quy định.

II. Các chương trình, đề án trọng điểm cần tiếp tục tập trung chỉ đạo 6 tháng cuối năm 2021

1. Các chương trình trọng điểm

1.1. Chương trình xây dựng nông thôn mới gắn với giảm nghèo bền vững; phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 - 2030

Duy trì và nâng cao chất lượng các tiêu chí đã đạt chuẩn của bộ tiêu chí huyện NTM (8/9 tiêu chí), tập trung thực hiện tiêu chí sản xuất; duy trì đạt chuẩn 19 tiêu chí xã NTM đối với các xã các (xã Hương Xuân, Hương Lộc, Thượng Quảng, Thượng Lộ, Thượng Nhật); tập trung chỉ đạo xã Hương Phú, Hương Sơn thực hiện đạt chuẩn các tiêu chí bị tái không đạt của bộ tiêu chí xã NTM; xã Hương Lộc, xã Hương Xuân đạt chuẩn xã NTM nâng cao; xã Hương Hữu và Thượng Long đạt chuẩn từ 15-16 tiêu chí; xã Hương Phú, Hương Sơn đạt 3-4 tiêu chí xã NTM nâng cao; lập hồ sơ, xét, công nhận thôn 3, xã Hương Lộc đạt chuẩn thôn NTM kiểu mẫu.

Tập trung thực hiện có hiệu quả các chính sách giảm nghèo chung như: Hỗ trợ sản xuất, dạy nghề, tạo việc làm; rà soát thực trạng và nhu cầu việc làm; tuyên truyền lao động tham gia đi làm việc có thời hạn ở nước ngoài theo hợp đồng; rà soát đến từng hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ khó khăn để có cơ sở đánh giá rà soát hộ nghèo vào cuối năm. Tăng cường công tác truyền thông, giúp người nghèo tiếp cận các chính sách giảm nghèo, phổ biến các mô hình giảm nghèo có hiệu quả; rà soát nắm tình hình đời sống nhân dân để tham mưu hỗ trợ nhằm đảm bảo an sinh xã hội; thường xuyên nắm bắt thông tin thị trường lao động để có cơ sở đào tạo nghề phù hợp đảm bảo cho người lao động sau khi học nghề có việc làm ổn định tại các doanh nghiệp hoặc đi làm việc nước ngoài theo hợp đồng.

Tập trung hoàn thiện Đề án phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số huyện Nam Đông giai đoạn 2021-2030 để trình hội nghị lần thứ 6 Ban chấp hành Đảng bộ huyện khóa XVI; và thông qua kỳ họp HĐND huyện. Xây dựng kế hoạch công tác tuyên truyền, phổ biến sâu rộng các chủ trương, đường lối, chính sách dân tộc của Đảng và Nhà nước cho cán bộ, đảng viên, nhân dân để thực hiện có hiệu quả đề án; thành lập Ban Chỉ đạo đề án huyện, xã thông báo phân công cụ thể theo chức năng nhiệm vụ của các đơn vị, địa phương tập trung thực hiện có hiệu quả đề án.

1.2. Chương trình chỉnh trang, phát triển đô thị: Điều chỉnh Quy hoạch chung thị trấn Khe Tre để phù hợp thực tiễn; tăng cường kiểm tra, chấn chỉnh công tác quản lý trật tự xây dựng ở thị trấn Khe Tre và trung tâm các cụm xã; tập trung hoàn thành quy hoạch chi tiết các khu dân cư ven sông Tả Trạch; tiếp tục triển khai quy hoạch xây dựng vùng huyện. Đẩy nhanh tiến độ thi công, đảm bảo chất lượng các công trình chỉnh trang đô thị. Tiếp tục triển khai kế hoạch xây dựng tuyến phố văn minh giai đoạn 5 năm và hàng năm, xây dựng 2 đến 3 tuyến phố đạt chuẩn “Tuyến phố văn minh đô thị”. Tăng cường vận động, nâng cao vai trò trách

nhiệm của người dân trong xây dựng tuyến phố văn minh đô thị. Duy trì, nâng cao chất lượng hệ thống điện chiếu sáng, hệ thống cây xanh đô thị, thu gom và xử lý rác thải rắn sinh hoạt. Thực hiện nạo vét các mương thoát nước đảm bảo thoát nước đô thị; đơn đốc chuẩn bị đầu tư đối với các dự án phát triển đô thị các năm tiếp theo.

1.3. Chương trình phát triển văn hóa - du lịch: Tăng cường xúc tiến, kêu gọi các nhà đầu tư nghiên cứu đầu tư vào các điểm du lịch tiềm năng trên địa bàn huyện; liên kết các công ty lữ hành, các tour du lịch trong và ngoài tỉnh đến các điểm du lịch trên địa bàn huyện. Hoàn thành thủ tục xây dựng dự án Khu bảo tồn làng văn hoá truyền thống dân tộc Cơ Tu, huyện Nam Đông; triển khai dự án Nhà truyền thống lịch sử huyện; nghiên cứu xây dựng chợ phiên nông sản; đẩy nhanh tiến độ xây dựng các homestay tại Thượng Lộ. Đẩy mạnh tuyên truyền, quảng bá giá trị văn hóa của đồng bào dân tộc và tiềm năng du lịch trên địa bàn huyện, tái hiện các lễ hội, trò chơi dân gian.

2. Các đề án trọng điểm cần tập trung chỉ đạo

- Đề án bảo tồn làng văn hoá truyền thống dân tộc Cơ Tu.
- Đề án phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số của huyện.

III. Các giải pháp chủ yếu

1. Về phát triển kinh tế

- Phát huy vai trò của cả hệ thống chính trị trong công tác tuyên truyền vận động nhằm nâng cao nhận thức của nông dân trong sản xuất nông nghiệp; nâng cao tính tự lực tự cường, xóa bỏ tư tưởng trông chờ ỷ lại; đẩy mạnh phong trào thi đua sản xuất giỏi trong nông dân, đặc biệt ở các xã định canh định cư để khơi dậy tinh thần tự giác đầu tư thâm canh cây trồng, vật nuôi có hiệu quả cao.

- Tăng cường công tác khuyến nông - lâm - ngư; nâng cao năng lực, tinh thần trách nhiệm, vai trò của cán bộ tăng cường về xã để vận động, hướng dẫn kỹ thuật cho nông dân; tập trung hướng dẫn có trọng tâm trọng điểm, chú trọng xây dựng mô hình trồng trọt, chăn nuôi có hiệu quả ở từng thôn, tổ chức nông dân trong thôn tham quan học tập.

- Hỗ trợ nâng cao thu nhập, giảm nghèo, xóa nhà tạm; vận động nhân dân, doanh nghiệp thực hiện Đề án cam, trồng chuối đặc sản, dứa Cayen theo kế hoạch; nghiên cứu xây dựng các chuỗi giá trị trong sản xuất nông nghiệp; thực hiện tốt công tác phòng chống dịch bệnh.

- Tiếp tục triển khai Đề án tái cơ cấu ngành nông nghiệp theo hướng nâng cao giá trị gia tăng và phát triển bền vững giai đoạn 2021-2025, Đề án chăn nuôi lợn tập trung theo hướng hữu cơ, đảm bảo an toàn sinh học huyện Nam Đông, giai đoạn 2020 – 2025.

- Tiếp tục nắm thông tin để kịp thời đề xuất tháo gỡ khó khăn, vướng mắc của các doanh nghiệp, cơ sở sản xuất kinh doanh trên địa bàn. Hỗ trợ, hướng dẫn giúp các Doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân thủ tục xin đầu tư các dự án trên địa bàn. Tiếp tục phối hợp hoàn thiện thông tin dự án ưu tiên kêu gọi đầu tư giai đoạn 2021-2025. Huy động, tập trung nguồn lực phát triển một số nhóm sản phẩm có lợi thế về nguồn nguyên liệu. Vận động đầu tư sản xuất chế biến sâu một số sản phẩm nông, lâm sản, thực phẩm sử dụng nguyên liệu địa phương; nghiên cứu phát

triển một số nghề, sản phẩm mới có giá trị; ưu tiên nguồn lực đầu tư phát triển mạnh, sâu các sản phẩm chủ lực, sản phẩm đặc sản, sản phẩm OCOP.

- Thực hiện tốt công tác giải phóng mặt bằng, tạo điều kiện thuận lợi để các dự án trên địa bàn đẩy nhanh tiến độ thi công; tăng cường công tác quản lý đầu tư xây dựng cơ bản, quản lý xây dựng theo quy hoạch.

- Tiếp tục chỉ đạo để đẩy nhanh công tác cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất; tăng cường công tác kiểm tra, xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm pháp luật về môi trường, khoáng sản.

- Triển khai đồng bộ các giải pháp quản lý, điều hành thu chi ngân sách. Quản lý chặt chẽ, hiệu quả các khoản chi; cấp phát ngân sách kịp thời, đảm bảo theo quy định của Nhà nước; tăng cường công tác kiểm tra gắn với việc hướng dẫn nghiệp vụ, xuất toán các khoản chi sai chế độ chính sách.

2. Về phát triển văn hóa - xã hội

- Đẩy nhanh thủ tục và tiến độ các dự án xây dựng trường học; tranh thủ các nguồn vốn để đầu tư nâng cấp, sửa chữa cơ sở vật chất; đầu tư đáp ứng cơ bản các trang thiết bị dạy học, trong đó ưu tiên cho chương trình đổi mới sách giáo khoa. Tăng cường công tác tuyên truyền vận động của cấp ủy, chính quyền, mặt trận và các đoàn thể các cấp, đẩy mạnh thực hiện công xã hội hóa giáo dục để huy động, duy trì số lượng học sinh và nâng cao chất lượng giáo dục.

- Đẩy mạnh công tác tuyên truyền chào mừng các ngày lễ lớn của quê hương, đất nước; đẩy mạnh phong trào Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hoá và công tác gia đình. Tăng cường công tác quảng bá du lịch và tạo điều kiện thuận lợi cho doanh nghiệp khai thác, đầu tư du lịch trên địa bàn. Theo dõi, đôn đốc công tác triển khai thi công các hạng mục đảm bảo theo phương án đầu tư đã ký kết đối với các điểm du lịch. Khảo sát kết nối các mô hình nông nghiệp vào các chương trình du lịch. Tiếp tục kêu gọi các cá nhân, tổ chức có đủ năng lực đầu tư, khai thác, phát huy tiềm năng các điểm du lịch trên địa bàn các xã. Khuyến khích các doanh nghiệp đầu tư các cơ sở lưu trú, phát triển dịch vụ homestay. Nghiên cứu xây dựng và phát triển các sản phẩm hàng lưu niệm, sản vật đặc trưng của địa phương; phát triển các quầy bán hàng lưu niệm tại các điểm thích hợp trên địa bàn. Đẩy mạnh hoạt động xúc tiến, quảng bá hình ảnh du lịch.

- Nâng cao chất lượng khám chữa bệnh, làm tốt công tác chăm sóc cứu chữa tại chỗ; thường xuyên kiểm tra vệ sinh an toàn thực phẩm; thực hiện tốt công tác phòng chống dịch đặc biệt là dịch covid-19, không để dịch phát sinh lây lan trên địa bàn. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền chính sách kế hoạch hóa gia đình để hạn chế việc sinh con thứ 3 trở lên, tình trạng tảo hôn và hôn nhân cận huyết thống.

- Xây dựng Kế hoạch rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo, khảo sát thực trạng nguồn lao động, để có kế hoạch đào tạo sát đúng với nhu cầu; liên kết với các doanh nghiệp hoặc các Trung tâm trong tỉnh để tiến hành đào tạo nghề. Bám cơ sở nắm bắt kịp thời tình hình đời sống nhân dân; thực hiện có hiệu quả kế hoạch giảm nghèo bền vững; có chính sách hỗ trợ kịp thời cho các hộ bị thiên tai, bão lũ có nguy cơ thiếu đói, dịch bệnh... Quan tâm đến các hộ gia đình chính sách, bảo trợ xã hội thực hiện tốt công tác “Đền ơn đáp nghĩa”. Thực hiện tốt các chính sách an sinh xã hội, ổn định và từng bước nâng cao đời sống nhân dân.

- Nắm chắc tình hình hoạt động tôn giáo trên địa bàn; đẩy mạnh công tác

tuyên truyền, phổ biến các chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước về tôn giáo, tín ngưỡng.

3. Công tác chỉ đạo, điều hành

- Thường xuyên bám sát Nghị quyết Đại hội Đảng bộ huyện lần thứ XVI, Kế hoạch số 133/KH-UBND ngày 10/8/2020 của UBND huyện về triển khai Kế hoạch của Huyện uỷ thực hiện Chương trình hành động số 69-CTr/HU của Tỉnh uỷ về thực hiện Nghị quyết 54-NQ/TW của Bộ Chính trị và kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội giai đoạn 2021 - 2025 để xây dựng chương trình, kế hoạch triển khai thực hiện; chỉ đạo, điều hành có trọng tâm, cụ thể, quyết liệt và đúng chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật Nhà nước.

- Phát huy ý thức trách nhiệm của cán bộ, công chức, viên chức, nhất là người đứng đầu cơ quan, đơn vị, địa phương trong thực thi công vụ; chống mọi biểu hiện cửa quyền, sách nhiễu, tham nhũng, lãng phí. Thực hiện tốt công tác bổ nhiệm và bổ nhiệm lại gắn với công tác kiện toàn các tổ chức nhằm tăng hiệu quả quản lý, đồng thời tạo nguồn cán bộ lãnh đạo chủ chốt cấp huyện. Đẩy mạnh phong trào thi đua, khen thưởng.

- Tăng cường triển khai ứng dụng công nghệ thông tin và hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn ISO 9001:2015; phát huy tác dụng tích cực trang thông tin điện tử huyện và cấp xã để cung cấp thông tin phục vụ công tác quản lý, giới thiệu hình ảnh, thế mạnh của huyện nhằm thu hút đầu tư phát triển.

Thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội 6 tháng đầu năm 2021 đạt được những kết quả khả quan nhưng vẫn còn nhiều khó khăn, thử thách. Vì vậy, nhiệm vụ 6 tháng cuối năm đòi hỏi Đảng bộ, Chính quyền và nhân dân huyện nhà phải nỗ lực phấn đấu, chỉ đạo quyết liệt, khắc phục những khó khăn để thực hiện hoàn thành các chỉ tiêu, nhiệm vụ mà Nghị quyết Huyện uỷ, Nghị quyết HĐND huyện đã đề ra trong năm 2021./.

Nơi nhận:

- UBND tỉnh;
- Sở Kế hoạch và ĐT;
- Thường vụ Huyện uỷ;
- Thường trực HĐND huyện;
- Các thành viên UBND huyện;
- Các Đại biểu HĐND huyện;
- Các cơ quan, ban ngành, đoàn thể cấp huyện;
- UBND các xã, thị trấn;
- VP: Lãnh đạo và các CV;
- Lưu: VT, TH.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Trần Quốc Phụng